

VOCABULARY WORKSHEET CHECK

Unit 1 _Grade 7

1. HOBBY

Cắm hoa

Xem TV

Sưu tầm búp bê

Đọc truyện tranh

Làm đồ gốm

Chơi trò chơi bảng

Làm mô hình

Cưỡi ngựa

Ngắm chim

Đi xe đạp

Làm vườn

Chơi game máy tính

Leo núi

Khắc gỗ

Nấu ăn

Chụp ảnh

Trượt băng

Chơi đá bóng

Nghe nhạc

Sưu tầm chai, lọ

2. EXTRA WORDS

Cờ tỷ phú

Giai điệu

Phòng trưng bày

Dễ vỡ

Dễ như ăn bánh

Thách thức

Vỏ trứng

Không thường xuyên

Nghệ thuật cắt dán

Duy nhất, độc nhất